

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 4878 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 28 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn
Dự án: Sửa chữa, thẩm bê tông nhựa mặt đường
tuyến Nhà Đá - An Lương, huyện Phù Mỹ.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Thông tư số 10/2015/TT-

BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh, tuyến quốc lộ 19B (đoạn Sân bay Phù Cát – Bảo tàng Quang Trung) và tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt bổ sung nội dung Đề án Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh, tuyến quốc lộ 19B (đoạn Sân bay Phù Cát – Bảo tàng Quang Trung) và tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh bổ sung một số nội dung của Đề án Sửa chữa, nâng cấp mở rộng các tuyến đường tỉnh, tuyến quốc lộ 19B (đoạn Sân bay Phù Cát – Bảo tàng Quang Trung) và tuyến đường địa phương kết nối Quốc lộ 1, giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân khai danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Giao thông vận tải năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 21/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Giao thông vận tải năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán Ngân sách nhà nước năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 816/BC-SKHĐT ngày 13/11/2023 và đề nghị của của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 2206/SGTVT-GT ngày 07/11/2023 và Văn bản số 69/TTr-SGTVT ngày 08/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn dự án Sửa chữa, thảm bê tông nhựa mặt đường tuyến Nhà Đá - An Lương, huyện Phù Mỹ, với nội dung chính như sau:

1. Phê duyệt dự án đầu tư

a. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

b. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tăng cường kết nối giao thông giữa các xã phía Đông của huyện Phù Mỹ cũng như tuyến đường ven biển (ĐT.639) với Quốc lộ 1, đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân trong khu vực; đảm bảo an toàn giao thông. Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh của địa phương.

c. Phạm vi đầu tư xây dựng: Điểm đầu (Km0+00) tại ngã ba Nhà Đá giáp QL 1A và điểm cuối (Km12+288) giáp với tuyến đường ĐT.639. Tổng chiều dài tuyến: L = 12,288 Km. Hướng tuyến xây dựng: Cơ bản bám theo tim tuyến hiện

trạng, chỉ điều chỉnh cục bộ một số vị trí để đảm bảo các yếu tố kỹ thuật của đường.

d. Quy mô đầu tư xây dựng

- Sửa chữa cục bộ, thăm tăng cường mặt đường, hoàn thiện hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông với tổng chiều dài $L = 12,288$ Km (*sửa chữa cục bộ, thăm tăng cường mặt đường, hoàn thiện hệ thống thoát nước và hệ thống an toàn giao thông 02 đoạn: Km0+00 – Km5+405 và Km7+319 – Km12+288 với chiều dài $L = 10,382$ Km; riêng đoạn Km5+405 – Km7+319 dài $L = 1,906$ Km mặt đường hiện trạng bằng bê tông nhựa còn tốt nên tận dụng hoàn toàn chỉ bổ sung hệ thống an toàn giao thông*). Quy mô xây dựng chủ yếu theo hiện trạng, cụ thể như sau:

+ Tốc độ thiết kế: $V = 30$ Km/h.

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 6,5$ m.

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 5,5$ m.

+ Tần suất thiết kế cầu: $P = 4\%$.

- Công trình thoát nước: Cơ bản tận dụng các công trình thoát nước trên tuyến còn tốt, sửa chữa, thiết kế bổ sung, thay thế các công trình thoát nước bị hư hỏng, khổ cầu $7,5\text{m} + (0,5\text{m} \times 2) = 8,5\text{m}$ không có lề bộ hành; tải trọng thiết kế HL93 theo TCVN11823-2017. Xây dựng bổ sung và sửa chữa nâng cao hệ thống rãnh thoát nước dọc.

- Thiết kế bổ sung, thay thế hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2019/BGTVT.

đ. Giải pháp thiết kế chủ yếu

- *Nền đường*: Tận dụng nền đường hiện trạng, đắp bù phụ nền, lề đường, mái taluy bằng đất cấp đòi đầm chặt K95.

- *Kết cấu mặt đường*: Đối với những vị trí mặt đường bê tông xi măng cũ bị hư hỏng móng, nứt vỡ nặng: Đào bỏ lớp kết cấu bị hư hỏng dày trung bình 22cm, lu tăng cường; hoàn trả bằng lớp bê tông xi măng M300 đá $D_{\max} = 40\text{mm}$ dày 22cm bằng cao độ mặt đường cũ; sau đó tiến hành bù vênh, thăm tăng cường lớp bê tông nhựa dày 10cm (*gồm lớp hỗn hợp đá dăm đen 19 dày 05cm, lớp bê tông nhựa C16 dày 05cm*).

- *Vuốt nối đường dân sinh*: Đường giao dân sinh được thiết kế vuốt nối đảm bảo êm thuận.

- *Công trình thoát nước*: Xây dựng mới 01 cầu dầm; 02 cầu bản hộp và 01 cống hộp thay thế các cầu hiện trạng bị hư hỏng và sửa chữa cầu hư hỏng trên tuyến, cụ thể như sau:

+ Xây dựng mới cầu Đồng Khảm 1 tại Km4+226,63 trên tuyến bằng bê tông cốt thép dự ứng lực căng trước (theo TCVN 11823:2017):

.Sơ đồ cầu gồm 01 nhịp giản đơn dài $L = 24\text{m}$ dạng dầm bản. Mặt cắt ngang gồm 08 dầm, khoảng cách giữa các dầm $a = 1\text{m}$, chiều cao dầm $H_d = 95\text{cm}$.

.Bề rộng cầu $B = 7,5\text{m} + 2 \times 0,5\text{m} = 8,5\text{m}$.

.Mô dạng mô chữ U bằng bê tông cốt thép đặt trên hệ cọc khoan nhồi bằng bê tông cốt thép 30MPa, đường kính Ø100cm;

.Kết cấu khác: Lan can cầu bằng thép mạ kẽm, khe co giãn loại răng lược, gối cầu bằng cao su cốt bản thép, ống thoát nước mặt cầu bằng thép mạ kẽm.

+ Xây dựng mới 2 cầu bản hộp (*cầu Vạn Lộc tại Km1+686,17 có khẩu độ $L = 6,0m$ và cầu Suối Nhật tại Km6+722,68 có khẩu độ $L = 2x6,0m$*) khổ cầu $B_c = 7,5m + (0,5m \times 2) = 8,5m$. Kết cấu bằng bê tông cốt thép.

+ Xây mới 01 công vuông kích thước (50x50)cm tại Km9+383 thay thế công hiện trạng bị hư hỏng, xây dựng bổ sung rãnh thoát nước dọc tại các đoạn bị ngập nước bằng bê tông cốt thép, sửa chữa nâng cao thành rãnh thoát nước và thay thế tấm đan bê tông cốt thép bị hư hỏng cho các đoạn rãnh hiện trạng.

+ Sửa chữa cầu Tri Châu tại Km1+210: Sửa chữa hư hỏng mặt cầu, khe co giãn và dán sợi gia cường dầm chủ, sửa chữa hư hỏng lan can tay vịn bằng bê tông cốt thép.

- *Hệ thống an toàn giao thông*: Xây dựng, bổ sung hệ thống vạch sơn, cọc tiêu, biển báo hiệu giao thông, đỉnh phản quang theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

e. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn thiết kế giao thông Bình Định.

g. Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

h. Loại, nhóm dự án, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ; dự án nhóm C; công trình cấp IV.

i. Tổng mức đầu tư dự án 49.993.477.000 đồng (Bốn mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	42.899.015.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	932.859.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.036.536.000	đồng;
- Chi phí khác	:	760.480.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3.364.587.000	đồng.

k. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.


l. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Nghị quyết số 32/2020/NQ-HĐND ngày 06/12/2020, Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 27/7/2021 và Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh.

m. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.


n. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND huyện Phù Mỹ tự thực hiện theo nội dung Biên bản làm việc ngày 10/4/2023.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chi tiết có Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.(M.12b) 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TƯ VẤN
Dự án: Sửa chữa, thảm bê tông nhựa mặt đường tuyến Nhà Đá - An Lương, huyện Phù Mỹ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Cấm cọc GPMB xây dựng	99.621	Nguồn kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ, vốn ngân sách nhà nước, vốn trung ương hỗ trợ và nguồn vốn hợp pháp khác	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12/2023	Trộn gói	30 ngày
2	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán	482.684		Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Tháng 12/2023	Trộn gói	20 ngày
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 582.305.000 đồng <i>(Năm trăm tám mươi hai triệu, ba trăm lẻ năm nghìn đồng)./.</i>								